

Số: 3785 /QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày 25 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch triển khai Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu về
cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị
thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Quyết định số 893/QĐ-TTg ngày 25 tháng 6 năm 2020 của Thủ
tướng Chính phủ phê duyệt Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ,
công chức, viên chức trong các cơ quan Nhà nước;*

*Căn cứ Quyết định số 612/QĐ-BNV ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ
trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành Kế hoạch triển khai Đề án xây dựng cơ sở
dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan Nhà nước;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ thành phố Đà Nẵng tại Tờ trình
số 3428/TTr-SNV ngày 18 tháng 11 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai Đề án xây
dựng cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị
thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Nội
vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện;
Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; Thủ
trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

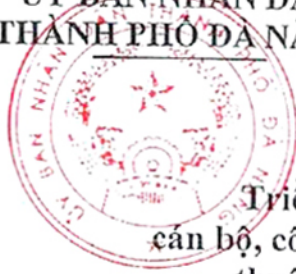
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ (để báo cáo);
- Vụ CCVC (để báo cáo);
- Lưu: VT, SNV.

20/11



Hồ Kỳ Minh



KẾ HOẠCH

Triển khai Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu về
cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị
thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3785/QĐ-UBND
ngày 25 tháng 11 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng)

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

a) Hoàn thiện, đồng bộ điện tử hóa hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức (sau đây gọi tắt là CBCCVC) và cập nhật thông tin về tổ chức bộ máy, biên chế, số lượng người làm việc của các cơ quan, đơn vị trên Phần mềm Quản lý hồ sơ CBCCVC, Cải cách hành chính và Đánh giá kết quả làm việc CBCCVC. Chuẩn hóa, phát triển Phần mềm thành Cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng (sau đây gọi tắt là Cơ sở dữ liệu CBCCVC thành phố Đà Nẵng).

b) Bảo đảm kết nối, liên thông Cơ sở dữ liệu CBCCVC thành phố Đà Nẵng với cơ sở dữ liệu quốc gia về CBCCVC tại Bộ Nội vụ và với các cơ sở dữ liệu quốc gia ở các lĩnh vực khác; cập nhật thường xuyên, liên tục, liên thông trong toàn hệ thống, tiến tới việc thực hiện minh bạch hóa công tác quản lý CBCCVC, góp phần xây dựng một nền hành chính phục vụ, hiện đại, chuyên nghiệp, hiệu lực, hiệu quả.

2. Yêu cầu

a) Cơ sở dữ liệu CBCCVC thành phố Đà Nẵng phải được từng CBCCVC, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quan tâm, chung tay xây dựng, quản lý theo quy định. Từng cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm rà soát, cập nhật thường xuyên và ngay khi có thay đổi về thông tin hồ sơ CBCCVC thuộc thẩm quyền quản lý. Từng CBCCVC phải chịu trách nhiệm về việc xác thực tính chính xác và đầy đủ của thông tin hồ sơ của cá nhân đó; định kỳ rà soát và đề xuất cập nhật, điều chỉnh, bổ sung thông tin khi có thay đổi. Việc phân công, phân cấp khi thực hiện rà soát, cập nhật, khai thác, duy trì, sử dụng Cơ sở dữ liệu CBCCVC thành phố Đà Nẵng phải tuân theo quy định thống nhất.

b) Liên thông Cơ sở dữ liệu CBCCVC thành phố Đà Nẵng với các phần mềm của Hệ thống thông tin chính quyền điện tử thành phố Đà Nẵng. Ngoài việc phục vụ công tác thông kê, báo cáo, hoạch định chính sách, Cơ sở dữ liệu CBCCVC thành phố Đà Nẵng phải gắn với công tác quản lý điều hành, giảm thiểu các quy trình, thủ tục liên quan đến công tác tuyển dụng, sử dụng và quản lý CBCCVC như: Kế khai, bổ sung sơ yếu lý lịch, kê khai tài sản, thu nhập, thẩm tra, xác minh...

c) Gắn việc thực hiện mục tiêu của Kế hoạch với nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện theo lộ trình, nhiệm vụ cụ thể của Kế hoạch này. Việc thực hiện Kế hoạch này sẽ là tiêu chí đánh giá cải cách hành chính, bình xét thi đua khen thưởng hằng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI THỰC HIỆN

1. Đối tượng

a) CBCCVC trong các cơ quan Nhà nước các cấp được điều chỉnh trong Luật Cán bộ, công chức năm 2008, Luật Viên chức năm 2010, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019 thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng.

b) Cán bộ, công chức đang công tác được điều động, luân chuyển giữ các chức danh chủ chốt trong các hội và tổ chức phi chính phủ.

c) Người được ký hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ).

d) Người được ký hợp đồng lao động theo đúng quy định của pháp luật.

Những đối tượng nêu trên sau đây gọi chung là CBCCVC.

2. Phạm vi thực hiện

a) Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp.

b) Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân từ cấp huyện trở lên.

c) Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Năm 2021

a) Hoàn thành chuẩn hóa thông tin về loại hình đơn vị, biên chế giao, danh sách hồ sơ CBCCVC trên Cơ sở dữ liệu CBCCVC thành phố Đà Nẵng để làm cơ sở xem xét chỉ tiêu tuyển dụng, xây dựng kế hoạch biên chế, người làm việc hằng năm.

b) Tiếp tục rà soát hệ thống Cơ sở dữ liệu CBCCVC thành phố Đà Nẵng trên cơ sở quy định danh mục chuẩn thông tin, tiêu chuẩn kỹ thuật do Bộ Nội vụ ban hành và xem xét điều chỉnh các biểu mẫu theo nhu cầu khai thác, quản lý dữ liệu về CBCCVC của thành phố Đà Nẵng.

2. Năm 2022

a) Căn cứ Quy chế quản lý, vận hành cơ sở dữ liệu quốc gia về CBCCVC của các cơ quan Nhà nước do Bộ Nội vụ ban hành để xây dựng Quy chế quản lý, vận hành Cơ sở dữ liệu CBCCVC thành phố Đà Nẵng (sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Quyết định số 8060/QĐ-UBND ngày 03 tháng 10 năm 2012 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy định về việc quản lý, khai thác và sử

dụng Phần mềm quản lý hồ sơ CBCCVC các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng).

b) Tổ chức tập huấn, hướng dẫn quản lý, vận hành, khai thác Cơ sở dữ liệu CBCCVC thành phố Đà Nẵng theo Quy chế được ban hành.

c) Nhập các dữ liệu về Đề án vị trí việc làm được Ủy ban dân nhân thành phố phê duyệt lên phân hệ Vị trí việc làm trên Cơ sở dữ liệu CBCCVC thành phố Đà Nẵng.

d) Hoàn thành công tác rà soát, cập nhật, số hóa đầy đủ và chính xác hồ sơ CBCCVC thuộc Ban Thường vụ Thành ủy quản lý trên Cơ sở dữ liệu CBCCVC thành phố Đà Nẵng (số hóa hồ sơ trong thời gian công tác từ ít nhất 10 năm trở lại).

đ) Rà soát, cập nhật đầy đủ, chính xác thông tin và số hóa toàn bộ hồ sơ của từng CBCCVC trên Cơ sở dữ liệu CBCCVC thành phố Đà Nẵng.

e) Nghiên cứu và triển khai phương án xác nhận tính pháp lý của dữ liệu khi luân chuyển hồ sơ CBCCVC giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương.

g) Nghiên cứu và triển khai phiên bản di động cho Cơ sở dữ liệu CBCCVC thành phố Đà Nẵng và bổ sung tiện ích nhắc nhở, thông báo để CBCCVC kịp thời đề xuất xử lý các biến động về thông tin, dữ liệu.

3. Từ năm 2023 trở đi

a) Cập nhật thông tin CBCCVC trên Cơ sở dữ liệu CBCCVC thành phố Đà Nẵng thường xuyên và ngay khi có sự biến động.

b) Tổ chức quản lý, vận hành, khai thác Cơ sở dữ liệu CBCCVC thành phố Đà Nẵng gắn với công tác quản lý nhà nước, công tác chỉ đạo điều hành, cải cách hành chính và cải cách công vụ.

Tuân thủ các nguyên tắc: Sử dụng sơ yếu lý lịch điện tử thay thế sơ yếu lý lịch giấy, giảm thiểu việc kê khai hồ sơ, sơ yếu lý lịch cho CBCCVC khi thực hiện quy trình tuyển dụng, nâng ngạch, chuyển ngạch, điều động, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác, quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm, giới thiệu bầu cử... Từng bước số hóa thông tin dữ liệu để thay thế hồ sơ giấy truyền thống; thực hiện việc cấp biên chế công chức, số người làm việc và hợp đồng lao động qua hệ thống Cơ sở dữ liệu CBCCVC thành phố Đà Nẵng phù hợp với quy định do Bộ Nội vụ ban hành.

c) Thường xuyên cập nhật, tích hợp và đồng bộ Cơ sở dữ liệu CBCCVC thành phố Đà Nẵng với cơ sở dữ liệu quốc gia về CBCCVC tại Bộ Nội vụ và các cơ sở dữ liệu quốc gia ở các lĩnh vực khác.

IV. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

Các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động sử dụng nguồn ngân sách Nhà nước giao hằng năm và các nguồn thu hợp pháp khác (nếu có) của đơn vị để thực hiện.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

a) Thực hiện các nội dung, nhiệm vụ theo Mục III của Kế hoạch này, cụ thể như sau:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới Quy chế quản lý, khai thác, vận hành cơ sở dữ liệu trên Cơ sở dữ liệu CBCCVC thành phố Đà Nẵng.

- Tổ chức quản lý, vận hành, khai thác Cơ sở dữ liệu CBCCVC thành phố Đà Nẵng gắn với công tác quản lý nhà nước, công tác chỉ đạo điều hành, cải cách hành chính và cải cách công vụ theo nội dung tại điểm b khoản 3 Mục III Kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông

- + Rà soát hệ thống Cơ sở dữ liệu CBCCVC thành phố Đà Nẵng trên cơ sở quy định danh mục chuẩn thông tin, tiêu chuẩn kỹ thuật do Bộ Nội vụ ban hành và theo nhu cầu khai thác, quản lý dữ liệu về CBCCVC của thành phố Đà Nẵng, trình cấp có thẩm quyền xem xét điều chỉnh, bổ sung các phân hệ, thể danh mục, biểu mẫu nếu cần thiết.

- + Tổ chức tập huấn, hướng dẫn quản lý, vận hành, khai thác Cơ sở dữ liệu CBCCVC thành phố Đà Nẵng theo Quy chế được ban hành.

- + Hướng dẫn, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị cập nhật thông tin và số hóa toàn bộ hồ sơ của từng CBCCVC trên Cơ sở dữ liệu CBCCVC thành phố Đà Nẵng thường xuyên và ngay khi có sự biến động.

- + Tổ chức chuyển đổi, chuẩn hóa kỹ thuật, tích hợp, đồng bộ dữ liệu về cơ sở dữ liệu quốc gia về CBCCVC tại Bộ Nội vụ và các cơ sở dữ liệu quốc gia ở các lĩnh vực khác.

- + Nghiên cứu và triển khai phương án xác nhận tính pháp lý của dữ liệu khi luân chuyển hồ sơ CBCCVC giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- + Nghiên cứu và triển khai phiên bản di động cho Cơ sở dữ liệu CBCCVC thành phố Đà Nẵng và bổ sung tiện ích nhắc nhở, thông báo để CBCCVC kịp thời đề xuất xử lý các biến động về thông tin, dữ liệu.

b) Phối hợp với các bộ, ngành Trung ương và đề nghị, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, tổ chức, đơn vị tại địa phương triển khai các nội dung, nhiệm vụ được giao để thực hiện Kế hoạch này và Kế hoạch triển khai Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về CBCCVC trong các cơ quan Nhà nước (ban hành kèm theo Quyết định số 612/QĐ-BNV ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ).

c) Lấy kết quả thực hiện Kế hoạch này và Kế hoạch triển khai Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về CBCCVC trong các cơ quan Nhà nước để đánh giá cải cách hành chính, cải cách công vụ, bình xét thi đua khen thưởng hằng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Phối hợp với Sở Nội vụ thực hiện các nội dung, nhiệm vụ tại tiết 3 điểm a khoản 1 Mục V của Kế hoạch này.

b) Chủ trì rà soát bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị, hạ tầng công nghệ thông tin thiết yếu, đủ điều kiện, tiêu chuẩn đảm bảo vận hành ổn định; thực hiện công tác giám sát, ứng cứu khẩn cấp, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin cho Cơ sở dữ liệu CBCCVC thành phố Đà Nẵng.

3. Sở Tài chính

Hàng năm, tại thời điểm xây dựng dự toán, trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, đơn vị, địa phương về dự toán kinh phí thực hiện Đề án xây dựng Cơ sở dữ liệu CBCCVC thành phố Đà Nẵng và khả năng cân đối ngân sách, Sở Tài chính kiểm tra, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố quyết định theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

4. Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các quận, huyện, phường, xã; các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố

a) Thực hiện các nội dung, nhiệm vụ theo Mục III của Kế hoạch này, cụ thể như sau:

- Cập nhật, điều chỉnh, bổ sung thông tin trên Cơ sở dữ liệu CBCCVC thành phố Đà Nẵng.

- + Hoàn thành chuẩn hóa thông tin về loại hình đơn vị, biên chế giao, danh sách hồ sơ CBCCVC trên Cơ sở dữ liệu CBCCVC thành phố Đà Nẵng để làm cơ sở xem xét chỉ tiêu tuyển dụng, xây dựng kế hoạch biên chế, người làm việc hàng năm. Nhập các dữ liệu về Đề án vị trí việc làm được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt lên phân hệ Vị trí việc làm trên Cơ sở dữ liệu CBCCVC thành phố Đà Nẵng.

- + Hoàn thành công tác rà soát, cập nhật, số hóa đầy đủ và chính xác hồ sơ CBCCVC thuộc Ban Thường vụ Thành ủy quản lý trên Cơ sở dữ liệu CBCCVC thành phố Đà Nẵng (số hóa hồ sơ trong thời gian công tác từ ít nhất 10 năm trở lại).

- + Cập nhật thông tin, số hóa toàn bộ hồ sơ của từng CBCCVC thuộc thẩm quyền quản lý trên Cơ sở dữ liệu CBCCVC thành phố Đà Nẵng thường xuyên và ngay khi có sự biến động. Từng CBCCVC phải chịu trách nhiệm về việc xác thực tính chính xác và đầy đủ của thông tin hồ sơ cá nhân đó; định kỳ rà soát và đề xuất cập nhật, điều chỉnh, bổ sung thông tin khi có thay đổi.

- Triển khai phương án xác nhận tính pháp lý của dữ liệu khi luân chuyển hồ sơ CBCCVC giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương theo hướng dẫn của Sở Nội vụ.

- Triển khai phiên bản di động cho Cơ sở dữ liệu CBCCVC thành phố Đà Nẵng và bổ sung tiện ích nhắc nhở, thông báo để CBCCVC kịp thời đề xuất xử lý các biến động về thông tin, dữ liệu theo hướng dẫn của Sở Nội vụ.

- Tổ chức quản lý, vận hành, khai thác cơ sở dữ liệu về CBCCVC thuộc thẩm quyền quản lý gắn với công tác quản lý nhà nước, công tác chỉ đạo điều

hành, cải cách hành chính và cải cách công vụ theo nội dung tại điểm b khoản 3 Mục III Kế hoạch này.

b) Triển khai đúng tiến độ, lộ trình các nội dung, nhiệm vụ khác được giao để thực hiện Kế hoạch này và Kế hoạch triển khai Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về CBCCVC trong các cơ quan Nhà nước; làm cơ sở để đánh giá cải cách hành chính, cải cách công vụ, bình xét thi đua khen thưởng hằng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.

